TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 681/2020/QĐST-HNGĐ	*Phú Nhuận, ngày 24 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 85 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau nghi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 562/2020/TLST-VHNGĐ ngày 03/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Dương Thị Mỹ V, sinh năm 1972

2. Ông Vương Quốc D, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: 193/39 N, Phường 11, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 88 do Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/12/2000 thì hôn nhân giữa bà Dương Thị Mỹ V và ông Vương Quốc D là hợp pháp.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Mỹ V và ông Vương Quốc D cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Vương Vi K, sinh ngày 27/7/2002 (nữ) – đã trưởng thành, và Vương Vi Bảo K1, sinh ngày 28/01/2008 (nữ). Các bên thỏa thuận ông D sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Vương Vi Bảo K1 cho đến khi đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của ông D không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được phép cản trở thực hiện họ quyền này.

Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có.

- Về các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Dương Thị Mỹ V và ông Vương Quốc D phải nộp lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số AA/2019/0019130 ngày 30/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Dương Thị Mỹ V và ông Vương Quốc D đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Phú Nhuận;
- CCTHA DS Q.Phú Nhuận;
- UBND P. 11, Q. Phú Nhuận;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Minh Thúy